

- Điều tra thăm dò địa chất;
- Khai thác, chế biến và kinh doanh các loại khoáng sản;
- Sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng; sản xuất chế biến thuốc thú y thủy sản (khoáng chất xử lý môi trường nước trong nuôi trồng thủy sản);
- Xây dựng công trình hạ tầng cơ sở mỏ; vận tải hàng hóa;
- Kinh doanh các ngành nghề khác phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 4. Công ty cổ phần Khoáng sản 5 là pháp nhân theo pháp luật Việt Nam kể từ ngày được cấp đăng ký kinh doanh, thực hiện hạch toán kinh tế độc lập, được sử dụng con dấu riêng, được mở tài khoản tại ngân hàng theo quy định của pháp luật, hoạt động theo Điều lệ của Công ty cổ phần và Luật Doanh nghiệp.

Điều 5. Tổng công ty Khoáng sản Việt Nam có trách nhiệm chỉ đạo Công ty Phát triển Khoáng sản 5 tổ chức bán cổ phần và tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần đầu Công ty cổ phần Khoáng sản 5 theo đúng quy định hiện hành.

Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty Phát triển Khoáng sản 5 có trách nhiệm điều hành công việc của Công ty cho đến khi bàn giao toàn bộ vốn, tài sản, lao động, đất đai cho Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty cổ phần.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi

hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng thuộc Bộ, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Tổng công ty Khoáng sản Việt Nam, Giám đốc Công ty Phát triển Khoáng sản 5 và Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty cổ phần Khoáng sản 5 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

Thứ trưởng

Đỗ Hữu Hào

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

THÔNG TƯ số 12/2004/TT-BGTVT
ngày 01/7/2004 hướng dẫn
Thanh tra giao thông thực hiện
Chỉ thị số 01/2004/CT-TTg của
Thủ tướng Chính phủ về chấn
 chỉnh hoạt động vận tải khách
liên tỉnh bằng ô tô.

Thực hiện mục 1 điểm c Chỉ thị số 01/2004/CT-TTg ngày 02/01/2004 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động vận tải khách liên tỉnh bằng ô tô; để

lực lượng Thanh tra giao thông thực hiện nhiệm vụ theo đúng thẩm quyền và hoạt động hiệu quả, góp phần chấn chỉnh hoạt động vận tải khách liên tỉnh bằng ô tô, Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn việc thực hiện như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn Thanh tra giao thông thực hiện nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm về hoạt động vận tải khách liên tỉnh bằng ô tô tại bến xe, trạm nghỉ xe khách, điểm đón, trả khách (bao gồm cả bến xe bất hợp pháp, các điểm đón, trả khách không đúng quy định) và kiểm tra đột xuất tại các Trạm thu phí cầu, đường bộ.

2. Đối tượng chịu sự thanh tra, kiểm tra

2.1. Tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã, cá nhân (sau đây gọi chung là doanh nghiệp) hoạt động kinh doanh vận tải khách liên tỉnh bằng ô tô bao gồm cả doanh nghiệp khai thác bến xe, trạm nghỉ xe;

2.2. Lái xe, nhân viên phục vụ trên xe ô tô khách liên tỉnh.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra giao thông

Thanh tra giao thông thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn thanh tra, kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm về hoạt động vận tải đường bộ theo quy định của Luật Giao thông đường bộ, Nghị định số 136/2004/

NĐ-CP ngày 16 tháng 6 năm 2004 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thanh tra giao thông vận tải, Nghị định số 15/2003/NĐ-CP ngày 19 tháng 02 năm 2003 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về giao thông đường bộ; có quyền kiến nghị áp dụng các hình thức xử lý vi phạm theo quy định về trách nhiệm và hình thức xử lý đối với tổ chức, cá nhân khi vi phạm trong quản lý điều hành và hoạt động kinh doanh vận tải khách bằng ô tô ban hành kèm theo Quyết định số 3633/2003/QĐ-BGTVT ngày 02/12/2003 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

Ngoài nhiệm vụ, quyền hạn nêu trên, Thanh tra giao thông Sở Giao thông vận tải, Sở Giao thông công chính còn thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định.

4. Hoạt động thanh tra, kiểm tra của Thanh tra giao thông

4.1. Khi tiến hành thanh tra, kiểm tra thường xuyên tại bến xe, trạm nghỉ xe, điểm đón, trả khách. Thanh tra giao thông phải tuân theo quy định sau:

a) Phải tổ chức thành tổ, nhóm thanh tra, kiểm tra theo địa bàn quản lý vận tải được phân công.

b) Tổ, nhóm thanh tra giao thông thực hiện việc xử lý vi phạm theo thẩm quyền; trường hợp vượt quá thẩm quyền phải chuyển hồ sơ lên cấp trên hoặc cơ quan

khác có thẩm quyền để xử lý và tổng hợp báo cáo kết quả lên cấp trên theo quy định.

c) Cá nhân thanh tra viên không được tự ý tiến hành việc thanh tra, kiểm tra. Trường hợp phát hiện các hành vi vi phạm, thanh tra viên phải có trách nhiệm thông báo ngay cho người lãnh đạo trực tiếp hoặc cơ quan có thẩm quyền.

4.2. Khi tiến hành thanh tra, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất đối với doanh nghiệp tham gia hoạt động kinh doanh vận tải khách liên tỉnh bằng ô tô thì phải thành lập đoàn thanh tra, kiểm tra theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền như sau:

a) Đoàn thanh tra, kiểm tra định kỳ đối với doanh nghiệp được thành lập theo quyết định của Cục trưởng Cục Đường bộ Việt Nam hoặc Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Sở Giao thông công chính hoạt động trong phạm vi quản lý vận tải khách liên tỉnh được phân công và thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về thanh tra, kiểm tra;

b) Đoàn thanh tra, kiểm tra đột xuất đối với doanh nghiệp được thành lập theo quyết định của: Trưởng ban Thanh tra giao thông Sở Giao thông vận tải, Sở Giao thông công chính hoạt động trong phạm vi địa phương; Chánh Thanh tra giao thông Khu Quản lý đường bộ hoạt động trong phạm vi được phân công và

phải phối hợp với thanh tra giao thông Sở Giao thông vận tải, Sở Giao thông công chính. Việc thanh tra, kiểm tra đột xuất đối với doanh nghiệp được thực hiện trong những trường hợp sau:

- Khi phát hiện doanh nghiệp thường xuyên có dấu hiệu vi phạm các quy định về hoạt động vận tải khách liên tỉnh bằng ô tô như: đưa xe không đủ điều kiện vào kinh doanh vận tải khách, kê chữ, treo biển trên xe ô tô không đúng tuyến đăng ký, để lái xe chạy không đúng tuyến, không có sổ nhật trình chạy xe; lập bến xe bất hợp pháp, để lái xe đón, trả khách không đúng nơi quy định, lèn khách, bán khách...

- Khi có chỉ đạo của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền yêu cầu tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động vận tải khách liên tỉnh bằng ô tô.

- Khi nhận được yêu cầu, phản ánh của cơ quan thông tin đại chúng hoặc đơn, thư kiến nghị của khách đi xe, của tổ chức, cá nhân có liên quan.

c) Việc thanh tra, kiểm tra đột xuất tại trạm thu phí được thực hiện theo quyết định của Cục trưởng Cục Đường bộ Việt Nam.

d) Sau khi tiến hành thanh tra, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất đối với doanh nghiệp tham gia hoạt động kinh doanh vận tải khách liên tỉnh bằng ô tô, đoàn thanh tra, kiểm tra phải báo cáo kết quả thanh tra, kiểm tra và kiến nghị biện

pháp xử lý, khắc phục với cơ quan ra quyết định thanh tra, kiểm tra.

5. Nội dung thanh tra, kiểm tra

Thanh tra giao thông tiến hành việc thanh tra, kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm quy định về hoạt động vận tải khách liên tỉnh bằng ô tô theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Thông tư này, tập trung vào những nội dung sau:

5.1. Đối với bến xe hợp pháp, trạm nghỉ xe khách, điểm đón trả khách, trạm thu phí cầu, đường bộ, thanh tra giao thông tập trung kiểm tra, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm sau:

a) Xe không đủ điều kiện vào hoạt động trên tuyến;

b) Xe chạy không đúng tuyến, lịch trình, hành trình vận tải, không có sổ nhật trình chạy xe;

c) Lái xe không chấp hành các quy định về an toàn vận tải khách;

d) Xe vận chuyển khách theo phương thức hợp đồng mà không có hợp đồng với khách, không có phù hiệu xe hợp đồng;

đ) Thu tiền của khách cao hơn giá vé đã đăng ký, tự ý thu thêm tiền của khách.

5.2. Đối với bến xe bất hợp pháp, điểm đón, trả khách không đúng quy định, thanh tra giao thông tập trung vào các hoạt động sau:

a) Ngăn chặn và đình chỉ ngay hành vi vi phạm hành chính; lập biên bản và xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền đối với lái xe, doanh nghiệp vi phạm.

b) Thường xuyên theo dõi, nắm tình hình hoạt động vận tải khách liên tỉnh trên địa bàn quản lý để phát hiện bến xe bất hợp pháp, điểm đón, trả khách không đúng quy định; kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền và phối hợp với các lực lượng chức năng để xóa bỏ “bến cóc”, “xe dù”.

6. Tổ chức thực hiện

6.1. Cục Đường bộ Việt Nam:

a) Chỉ đạo lực lượng Thanh tra giao thông trực thuộc thực hiện thanh tra, kiểm tra theo hướng dẫn của Thông tư này.

b) Tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho lực lượng Thanh tra giao thông của Cục Đường bộ Việt Nam và các Sở Giao thông vận tải, Sở Giao thông công chính.

c) Chỉ đạo, hướng dẫn Thanh tra giao thông các Khu Quản lý đường bộ đóng trên địa bàn các tỉnh phối hợp với Thanh tra giao thông các Sở Giao thông vận tải, Sở Giao thông công chính thống nhất kế hoạch thanh tra, kiểm tra các tuyến vận tải khách liên tỉnh được phân công quản lý; chỉ đạo việc kiểm tra đột xuất tại các trạm thu phí cầu, đường bộ.

d) Giải quyết những kiến nghị, đề xuất của Thanh tra giao thông các Sở Giao thông vận tải, Sở Giao thông công chính theo thẩm quyền hoặc tổng hợp báo cáo Bộ Giao thông vận tải.

6.2. Các Sở Giao thông vận tải, Sở Giao thông công chính:

a) Chỉ đạo Thanh tra giao thông thuộc Sở Giao thông vận tải, Sở Giao thông công chính thực hiện nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra trên các tuyến vận tải khách liên tỉnh qua địa phương.

b) Chỉ đạo Thanh tra giao thông thuộc Sở Giao thông vận tải, Sở Giao thông công chính tham gia đội kiểm tra liên ngành theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để kiểm tra, phát hiện và xử lý các điểm “cơm tù”, “xe dù”, “bến cóc” tại địa phương.

c) Có trách nhiệm xem xét và giải quyết những kiến nghị của Thanh tra giao thông thuộc Sở hoặc Thanh tra giao thông các Khu Quản lý đường bộ khi được yêu cầu.

7. Phối hợp hoạt động

7.1. Cục Đường bộ Việt Nam trong phạm vi chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của mình, căn cứ Quy chế phối hợp hoạt động giữa Cục Đường bộ Việt Nam và Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, chủ động xây dựng chương

trình, kế hoạch phối hợp hoạt động giữa hai Cục.

7.2. Các Sở Giao thông vận tải, Sở Giao thông công chính nghiên cứu và xây dựng quy chế phối hợp với Công an cùng cấp để tăng cường trao đổi thông tin nghiệp vụ và phối hợp chặt chẽ giữa hai ngành trong việc xóa bỏ “xe dù”, “bến cóc” ở địa phương.

8. Xử lý vi phạm

Thanh tra giao thông trong khi thi hành nhiệm vụ mà có hành vi tiêu cực, thiếu trách nhiệm, nhận hối lộ thì bị xử lý theo quy định tại Quyết định số 1467/2003/QĐ-BGTVT ngày 22/5/2003 của Bộ Giao thông vận tải quy định tạm thời trách nhiệm của tổ chức, cá nhân và hình thức xử lý vi phạm đối với cá nhân trong hoạt động thanh tra chuyên ngành giao thông vận tải đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa.

9. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, Cục Đường bộ Việt Nam, các Sở Giao thông vận tải, Sở Giao thông công chính báo cáo kịp thời về Bộ Giao thông vận tải những vướng mắc phát sinh để xem xét bổ sung, sửa đổi./.

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG
VẬN TẢI

Đào Đình Bình